

Số: 02/2021/QĐ-PT

Phú Thọ, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI**  
**QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thu Huyền;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Tiến;

Ông Nguyễn Trường Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Long Hà - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự số: 13/2020/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020.

Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã căn cứ vào các Điều 214, Điều 215, Điều 219 và Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Hoàng C, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 4 (Nay là tổ 3), phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 4 (Nay là tổ 3), phố T, phường T, TP.V, tỉnh Phú Thọ

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1942; Địa chỉ: Khu 7, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hoàng Thượng M, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hoàng M, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu 7, TT.S, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ 16C, khu 9, phường G, TP.V, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Hoàng N, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà 276/11/27 Trịnh Đình Trọng, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Trần Viết T, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số nhà 74 Nguyễn Viết Xuân, phường Đ, TP.V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Mai Thị Kim N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu Tây Tiến 1, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 21/12/2020, chị Nguyễn Thị Hương G - Là bị đơn trong vụ án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét tuyên hủy Quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự số: 13/2020/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ do không có căn cứ để tạm đình chỉ giải quyết vụ án; đề nghị tiếp tục giải quyết vụ án.

### **XÉT THẤY:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xét thấy: Anh Hoàng C khởi kiện chị Nguyễn Thị Hương G về “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Quá trình giải quyết vụ án ngoài quan hệ hôn nhân, con chung đương sự có tranh chấp về nhiều tài sản. Để giải quyết yêu cầu của đương sự về tài sản trong đó liên quan đến giao dịch ngày 15/11/2019 về chiếc máy khúc xạ tự động: Máy URK-800, số máy: SN K8NFPOB, năm sản xuất 2014, nước sản xuất KOREA giữa nguyên đơn là anh Hoàng C với anh Đặng Văn H - Địa chỉ: SN 185, đường Lê Duẩn, phường N, quận H, thành phố Hà Nội; ngày 07/12/2020 TAND thành phố V ủy thác số 667/2020/QĐ-UTTA cho TAND quận H tiến hành thu thập chứng cứ: Lấy bản tự khai hoặc lấy lời khai của anh H, giấy tờ liên quan đến giao dịch về chiếc máy trên.

Do đã hết thời hạn giải quyết vụ án chưa có quyết định chưa có tài liệu của TAND quận H, thành phố Hà Nội. Vì vậy, ngày 18/12/2020 TAND thành phố V quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 13/2020/QĐST-HNGĐ do cần đợi kết quả ủy thác của TAND quận H, thành phố Hà Nội là đúng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 214 BLTTDS. Do vậy kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hương G không có căn cứ chấp nhận. Kháng cáo của chị G không được chấp nhận nên chị G phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hương G, giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự số: 13/2020/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự số: 13/2020/QĐST – HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Hương G phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm. Xác nhận chị G đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0000063 ngày 29/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định./

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Thu Huyền**